**LỚP 2 – NHÓM 4**

**MA TRẬN, BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II**

**MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ LỚP 7**

**Thời gian: 90 phút**

**1. Khung ma trận**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chương/**  **chủ đề** | | **Nội dung/**  **đơn vị kiến thức** | **Mức độ kiểm tra, đánh giá** | | | | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết**  **(TNKQ)** | | | **Thông hiểu**  **(TL)** | | **Vận dụng**  **(TL)** | | **Vận dụng cao**  **(TL)** | | | |
| *TN* | *TL* | | *TN* | *TL* | *TN* | *TL* | *TN* | | | *TL* |
| **Phân môn Lịch sử** | | | | | | | | | | | | | | |
| **Chủ đề 1. Đại Việt thời Lý – Trần – Hồ (1009 - 1407)** | | - Đại Việt từ thế kỉ XIII đến đầu thế kỉ XV: thời Trần. | 2 TN |  | |  |  |  |  |  | | |  | 5,0 |
| - Nước Đại Ngu thời Hồ (1400 – 1407) | 1TN |  | |  |  |  |  |  | | |  | 2,5 |
| **Chủ đề 2. Khởi nghĩa Lam Sơn và Đại Việt thời Lê sơ (1418 – 1527)** | | - Khởi nghĩa Lam Sơn (1418 – 1427) | 2TN |  | |  | 1TL |  |  |  | | |  | 20 |
| - Đại Việt thời Lê sơ (1428 – 1527) | 2TN |  | |  |  |  | 1TL |  | | |  | 15,0 |
| **Chủ đề 3. Vùng đất phía Nam Việt Nam từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI** | | - Vương quốc Cham-pa và vùng đất Nam Bộ từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI | 1TN |  | |  |  |  |  |  | | | 1TL | 7,5 |
| **Số câu** | | | **8TN** |  | |  | **1TL** |  | **1TL** |  | | **1TL** | |  |
| **Tỉ lệ** | | | **20%** |  | |  | **15%** |  | **10%** |  | | **5,0 %** | | **50%** |
| **Phân môn Địa lý** | | | | | | | | | | | | | | |
| **Chủ đề….** | Nội dung…. | |  |  | |  |  |  |  |  | |  | |  |
| Nội dung… | |  |  | |  |  |  |  |  | |  | |  |
| **Số câu** | | | **….** |  | |  | **….** |  | **…..** |  | | **……** | |  |
| **Tỉ lệ** | | | **20%** |  | |  | **15%** |  | **10%** |  | | **5%** | | **50%** |
| **Tổng hợp chung (LS; ĐL)** | | | **40%** | | **30%** | | | **20%** | | | **10%** | | | **100%** |

**2. Bảng đặc tả**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **Phân môn Lịch sử** | | | | | | | |
| 1 | **Chủ đề 1. Đại Việt thời Lý – Trần – Hồ (1009 - 1407)** | - Đại Việt từ thế kỉ XIII đến đầu thế kỉ XV: thời Trần. | **Nhận biết**  – Trình bày được những nét chính về tình hình chính trị \*, xã hội, văn hóa, tôn giáo thời Trần.  **Thông hiểu**  - Trình bày được ý nghĩa lịch sử của ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên.  – Mô tả được sự thành lập nhà Trần.  - Nêu được những thành tựu tiêu biểu về văn hoá.  **Vận dụng**  – Vẽ lược đồ diễn biến chính của ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên.  – Đánh giá được vai trò của một số nhân vật lịch sử tiêu biểu thời Trần: Trần Thủ Độ, Trần Quốc Tuấn, Trần Nhân Tông...  – Phân tích được nguyên nhân thắng lợi của ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên.  - Nhận xét được tinh thần đoàn kết và quyết tâm chống giặc ngoại xâm của quân dân Đại Việt  **Vận dụng cao**  – Liên hệ, rút ra được bài học từ thắng lợi của ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên với những vấn đề của thực tiễn hiện nay. | **2TN** |  |  |  |
| - Nước Đại Ngu thời Hồ (1400 – 1407) | **Nhận biết**  – Trình bày được sự ra đời của nhà Hồ\*  **Thông hiểu**  – Giới thiệu được một số nội dung chủ yếu trong cải cách của Hồ Quý Ly.  - Giải thích được tác động của những cải cách ấy đối với xã hội thời nhà Hồ.  – Giải thích được nguyên nhân thất bại của cuộc kháng chiến chống quân Minh xâm lược.  **Vận dụng**  - Lập bảng hệ thống nội dung chủ yếu của cải cách Hồ Quý Ly.  - So sánh đường lối kháng chiến của nhà Hồ với nhà Trần.  **Vận dụng cao**  Rút ra bài học kinh nghiệm từ cuộc kháng chiến chống quân Minh của nhà Hồ cho công cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc. | **1TN** |  |  |  |
| 2 | **Chủ đề 2. Khởi nghĩa Lam Sơn và Đại Việt thời Lê sơ (1418 – 1527)** | - Khởi nghĩa Lam Sơn (1418 – 1427) | **Nhận biết**  – Trình bày được một số sự kiện tiêu biểu của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn. \*  **Thông hiểu**  – Nêu được ý nghĩa của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn  – Giải thích được nguyên nhân chính dẫn đến thắng lợi của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn. \*  **Vận dụng**  – Đánh giá được vai trò của một số nhân vật tiêu biểu: Lê Lợi, Nguyễn Trãi, Nguyễn Chích,...  **Vận dụng cao**  – Liên hệ, rút ra được bài học từ cuộc khởi nghĩa Lam Sơn với những vấn đề của thực tiễn hiện nay. | **2TN** | **1TL** |  |  |
| - Đại Việt thời Lê sơ (1428 – 1527) | **Nhận biết**  – Trình bày được tình hình kinh tế – xã hội thời Lê sơ.  **Thông hiểu**  – Mô tả được sự thành lập nhà Lê sơ  – Giới thiệu được sự phát triển văn hoá, giáo dục và một số danh nhân văn hoá tiêu biểu thời Lê sơ.  **Vận dụng**  So sánh điểm giống và khác nhau về tình hình kinh tế (Nông nghiệp, TCN, Thương nghiệp) thời Lê sơ với thời Trần.\*  **Vận dụng cao**  Đánh giá những điểm tiến bộ về luật pháp thời Lê sơ. | **2TN** |  | **1TL** |  |
| 3 | **Chủ đề 3. Vùng đất phía Nam Việt Nam từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI** | - Vương quốc Chăm-pa và vùng đất Nam Bộ từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI | **Nhận biết**  – Nêu được những nét cơ bản về chính trị, kinh tế, văn hoá ở vùng đất phía Nam từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI.  **Thông hiểu**  Lí giải nguyên nhân khiến trong 1 thời kì dài, triều đình Chân Lạp không thể quản lý và kiểm soát được vùng đất Nam Bộ.  **Vận dụng**  So sánh tình hình kinh tế Chăm-pa giai đoạn từ thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI với giai đoạn từ thế kỉ II đến đầu thế kỉ X  **Vận dụng cao**  Viết bài giới thiệu về di tích lịch sử của Chăm-pa\* | **1TN** |  |  | **1TL** |
|  | **Số câu/loại câu** | | | 8TN | 1TL | 1TL | 1TL |
|  | **Tỉ lệ %** | | | 20 | 15 | 10 | 5 |
|  | **Tổng hợp chung (LS và ĐL)** | | | 40% | 30% | 20% | 10% |

**LỚP 2 – NHÓM 4 – CUỐI KÌ II.**

**ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ II**

**Môn: Lịch sử và Địa lý 7**

(*Thời gian làm bài 90 phút)*

**I. TRẮC NGHIỆM** (2,0 điểm)

Hãy chọn phương án đúng cho các câu sau rồi ghi vào bài làm.

**Câu 1**. Về chính trị, nhà Trần tiếp tục củng cố chế độ

**A.** trung ương tập quyền. **B.** phong kiến phân quyền.

**C.** quân chủ lập hiến. **D.** quân chủ đại nghị.

**Câu 2.** Bộ luật thành văn được biên soạn dưới thời Trần (1226 - 1400) có tên là

|  |  |
| --- | --- |
| **A**. Hình thư. | **B.** Quốc triều hình luật. |
| **C**. Hồng Đức. | **D**. Hoàng triều luật lệ. |

**Câu 3.** Năm 1400, Hồ Quý Ly lập ra triều Hồ đặt tên nước là

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Đại Ngu. | **B**. Đại Việt. |
| **C**. Đại Cồ Việt. | **D**. Việt Nam. |

**Câu 4.** Trong cuộc khởi nghĩa Lam Sơn (1418 - 1427), người đã cải trang làm Lê Lợi, phá vòng vây của quân Minh cứu chủ tướng là

|  |  |
| --- | --- |
| **A**. Lê Ngân. | **B.** Lê Lai. |
| **C**. Lê Sát. | **D**. Trần Nguyên Hãn. |

**Câu 5.** Chiến thắng đã đè bẹp ý chí xâm lược của quân Minh, buộc Vương Thông phải giảng hòa, kết thúc chiến tranh trong cuộc khởi nghĩa Lam Sơn (1418 - 1427) là

**A**. Ngọc Hồi – Đống Đa. **B**. Tốt Động, Chúc Động.

**C.** Tân Bình, Thuận Hóa. **D**. Chi Lăng – Xương Giang.

**Câu 6.** Nhà Lê sơ (1428 – 1527) chia ruộng đất công làng xã cho nông dân thông qua chính sách

**A.** quân điền. **B**. lộc điền.

**C**. điền trang, thái ấp. **D**. thực ấp, thực phong.

**Câu 7.** Lực lượng sản xuất chính trong xã hội nước ta thời Lê sơ (1428 – 1527) là

|  |  |
| --- | --- |
| **A**. nô tì. | **B.** nông dân. |
| **C**. thương nhân. | **D**. thợ thủ công. |

**Câu 8**. Từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI, tôn giáo có vị trí quan trọng nhất ở Chăm-pa là

|  |  |
| --- | --- |
| **A**. Nho giáo. | **B.** Hin-đu giáo. |
| **C**. Phật giáo. | **D**. Ki-tô giáo. |

**II. TỰ LUẬN** (3,0 điểm)

**Câu 1.** (1,5 điểm)

Vì sao cuộc khởi nghĩa Lam Sơn (1418 - 1427) thắng lợi?

**Câu 2.** (1,0 điểm)

Tình hình kinh tế nông nghiệp thời Lê sơ có điểm gì giống và khác thời Trần?

**Câu 3.** (0,5 điểm)

Từ việc sưu tầm tư liệu sách, báo và internet, em hãy viết một đoạn (khoảng 5 câu) giới thiệu về một di tích đền tháp Chăm-pa được xây dựng trong giai đoạn từ thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI.

**Hết**

**HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ II**

**Môn: Lịch sử và Địa lý 7**

**I. TRẮC NGHIỆM** (3,0 điểm)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** |
| Đáp án | **A** | **B** | **A** | **B** | **D** | **A** | **B** | **B** |

**II. TỰ LUẬN** (7,0 điểm)

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung cần đạt** | **Điểm** |
| **Câu 1. Vì sao cuộc khởi nghĩa Lam Sơn thắng lợi?** | **1,5** |
| Nguyên nhân thắng lợi của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn:  - Nhân dân ta luôn có truyền thống yêu nước nồng nàn, ý chí và quyết tâm giành lại độc lập dân tộc. | 0,5 |
| - Toàn dân đồng lòng đoàn kết chiến đấu, đóng góp của cải, lương thực, vũ khí, chịu nhiều gian khổ hi sinh. | 0,5 |
| - Do đường lối lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo của bộ chỉ huy nghĩa quân như: Lê Lợi, Nguyễn Trãi,… | 0,5 |
| **Câu 2. Tình hình kinh tế nông nghiệp thời Lê sơ có điểm gì giống và khác thời Trần?** | **1,0** |
| \* Điểm giống: Chính sách khuyến nông, khuyến khích khai hoang, quan tâm đến vấn đề trị thủy, bảo vệ sức kéo cho nông nghiệp. | 0,5 |
| \* Điểm khác:  - Thời Lê sơ: không tổ chức “lễ cày tịch điền”; Thực hiện chính sách quân điền và đặt một số chức quan chuyên trách về nông nghiệp. | 0,25 |
| - Thời Trần: tổ chức “lễ cày tịch điền”; Thực hiện chính sách ruộng đất: điền trang, thái ấp. | 0,25 |
| **Câu 11.** **Từ việc sưu tầm tư liệu sách, báo và internet, em hãy viết một đoạn (khoảng 5 câu) giới thiệu về một di tích đền tháp Chăm-pa được xây dựng trong giai đoạn từ thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI.** | **0,5** |
| HS viết 1 đoạn ngắn gọn khoảng 5 câu giới thiệu về một di tích đền tháp Chăm-pa (Gợi ý: Tên công trình, địa điểm, thời gian, ý nghĩa) | 0,5 |

**Hết**